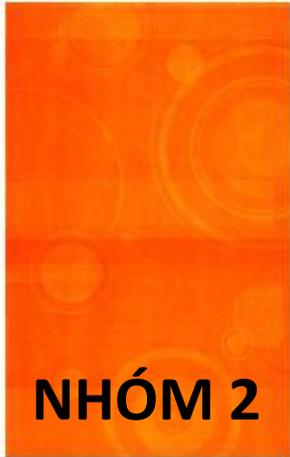


Chiến lược và Kế hoạch PT Kinh tế - Xã hội

Chủ đề:

**Xây dựng Hệ thống tiêu chí
Đánh giá tính phúc lợi
trong Chính sách xã hội**



NHÓM 2



Hà Nội 17/3/2013

Danh sách thành viên

Danh sách thành viên



Phạm Đức Quân

- Nhóm trưởng – Tổng hợp tài liệu, Tiêu chí Nhóm tác giả tự xây dựng, Slide + Thuyết trình



Hà Đức Dương

- Chỉ số phát triển con người (HDI)



Nguyễn Thị Bích Ngọc

- Tiêu chí Nhóm tác giả tự xây dựng

Danh sách thành viên

Danh sách thành viên



Nguyễn Thị Thắng

- Khái niệm Phúc lợi và Chính sách xã hội



Khamphavong Nonchampa

- Chỉ số Phúc lợi quốc gia (NWI)



Phonethip Sayta

- Chỉ số Hành tinh hạnh phúc (HPI)



Pounpasouth Chindamay

- Chỉ số Hành tinh hạnh phúc (HPI)

I. LÝ LUẬN CHUNG

1. KHÁI NIỆM PHÚC LỢI XÃ HỘI
2. KHÁI NIỆM CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

II. HỆ THỐNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TÍNH PHÚC LỢI CỦA TÁC GIẢ QUỐC TẾ

III. HỆ THỐNG CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ TÍNH PHÚC LỢI DO NHÓM TÁC GIẢ TỰ XÂY DỰNG

KHÁI NIỆM PHÚC LỢI XÃ HỘI

1. Khái niệm

Phúc lợi là việc cung cấp một mức độ tối thiểu của hạnh phúc và hỗ trợ xã hội cho tất cả các công dân, đôi khi được gọi viện trợ công cộng. Trong hầu hết các nước phát triển, phúc lợi chủ yếu được cung cấp bởi chính phủ, ngoài các tổ chức từ thiện, các nhóm xã hội không chính thức, các nhóm tôn giáo và các tổ chức liên chính phủ.

- Từ điển tiếng Việt – 2000 – Hoàng Phê chủ biên -

*Phúc lợi: "Lợi ích mà mọi người được hưởng không phải trả tiền hoặc chỉ phải trả một phần. Thí dụ: **Nâng cao phúc lợi của nhân dân. Các công trình phúc lợi** (như nhà trẻ, lớp mẫu giáo, v.v.). **Quỹ phúc lợi của xí nghiệp**"*

- [Wikipedia.org/wiki/welfare](https://wikipedia.org/wiki/welfare) -

KHÁI NIỆM PHÚC LỢI XÃ HỘI

1. Khái niệm



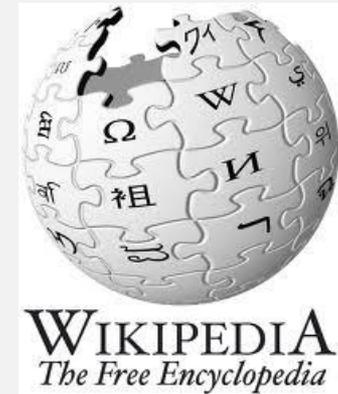
Kết luận:

*Phúc lợi xã hội, hiểu theo nghĩa rộng, là “**hệ thống các định chế, các chính sách và các hoạt động nhằm bảo đảm đáp ứng những nhu cầu thiết yếu nhất của người dân, với mục tiêu là làm sao cho mọi người dân có được một cuộc sống đàng hoàng, tử tế, xứng đáng với phẩm giá con người.*** Hệ thống y bao gồm các lĩnh vực như: giáo dục, y tế, nhà ở, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, các chính sách trợ giúp xã hội (hỗ trợ những tầng lớp nghèo và khó khăn...) và các chính sách cứu trợ xã hội (cứu trợ thiên tai, dịch bệnh...)

- Phúc lợi xã hội trên thế giới – Tạp chí khoa học xã hội số 04 (128) – 2009 – Trần Hữu Quang -

Khái niệm Chính sách xã hội

Khái niệm



Chính sách xã hội chủ yếu đề cập đến các chủ trương, nguyên tắc, pháp luật và các hoạt động có ảnh hưởng đến điều kiện sống thuận lợi cho phúc lợi con người . Cục Chính sách xã hội tại Trường Kinh tế London , định nghĩa chính sách xã hội là "một chủ đề liên ngành và ứng dụng liên quan đến việc phân tích các phản ứng xã hội xã hội cần tìm cách nuôi dưỡng trong các sinh viên của mình một khả năng hiểu biết lý thuyết và bằng chứng rút ra từ một loạt các ngành khoa học xã hội, bao gồm cả kinh tế, xã hội học, tâm lý học, địa lý, lịch sử, pháp luật, triết học và khoa học"

- [Wikipedia.org/wiki/Social_policy](https://www.wikipedia.org/wiki/Social_policy) -

Khái niệm Chính sách xã hội

Khái niệm

Malcolm Wiener Trung tâm Chính sách xã hội tại Đại học Harvard mô tả nó như là "chính sách công cộng và thực hành trong các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, dịch vụ con người, hình sự công lý, bất bình đẳng, giáo dục, và lao động"



Theo tác giả Phạm Xuân Nam, "chính sách xã hội là sự thể chế hóa đường lối, chủ trương của một nhà nước (hay một cộng đồng) nhằm trực tiếp tác động vào con người - thành viên xã hội, điều chỉnh các quan hệ lợi ích giữa họ, hướng hành động của họ tới các mục tiêu mà nhà nước (hay cộng đồng) mong muốn"

- Thể chế hóa Chính sách xã hội – 1994 – Phạm Xuân Nam -

Khái niệm Chính sách xã hội

1. Khái niệm



Kết luận:

Chính sách xã hội là sự cụ thể hóa, thể chế hóa các đường lối, chủ trương để giải quyết các vấn đề xã hội dựa trên những tư tưởng, quan điểm của chủ thể lãnh đạo phù hợp với bản chất chế độ xã hội-chính trị, phản ánh lợi ích và trách nhiệm của cộng đồng xã hội nói chung và của từng nhóm xã hội nói riêng nhằm tác động trực tiếp vào con người và điều chỉnh các quan hệ giữa con người với con người, giữa con người với xã hội, hướng tới mục đích cao nhất là thỏa mãn những nhu cầu ngày càng tăng về đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của nhân dân

- Chính sách xã hội trên thế giới và ở Việt Nam

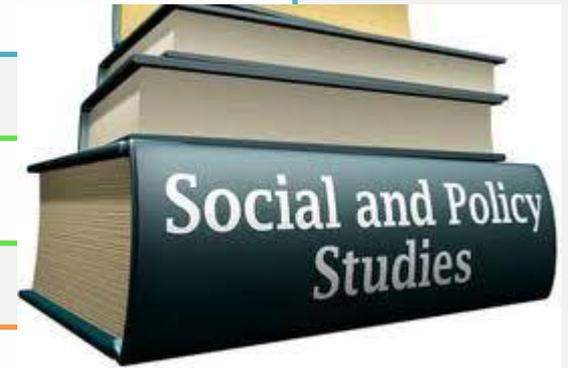
- 2009 - Bùi Đình Thanh -

II. Hệ thống tiêu chí đánh giá Tính phức lợi trong Chính sách xã hội Của các tác giả quốc tế

1. Chỉ số Phát triển con người (HDI)

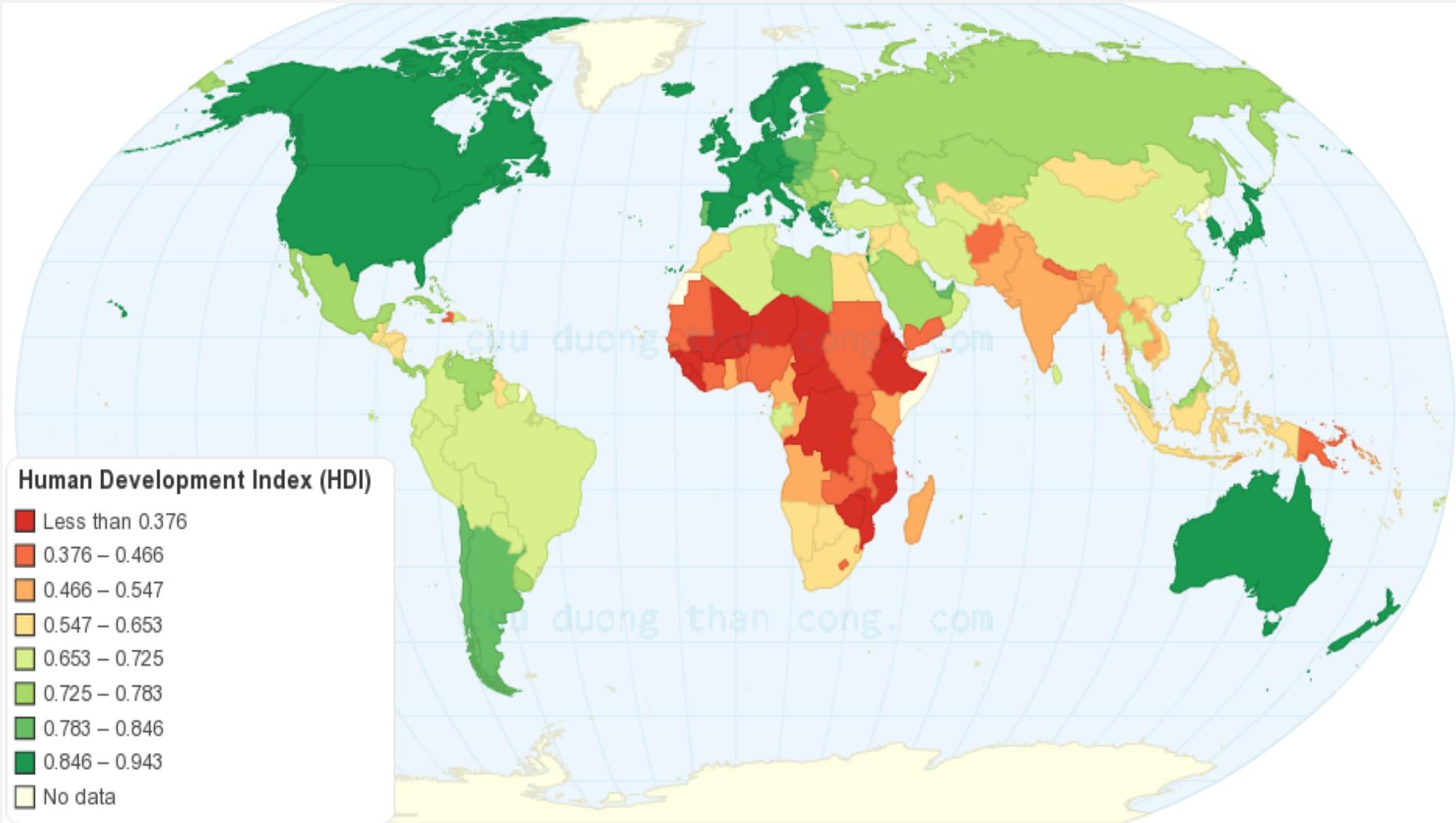
2. Chỉ số Phát triển quốc gia (NWI)

Chỉ số Hành tinh Hạnh phúc (HPI)

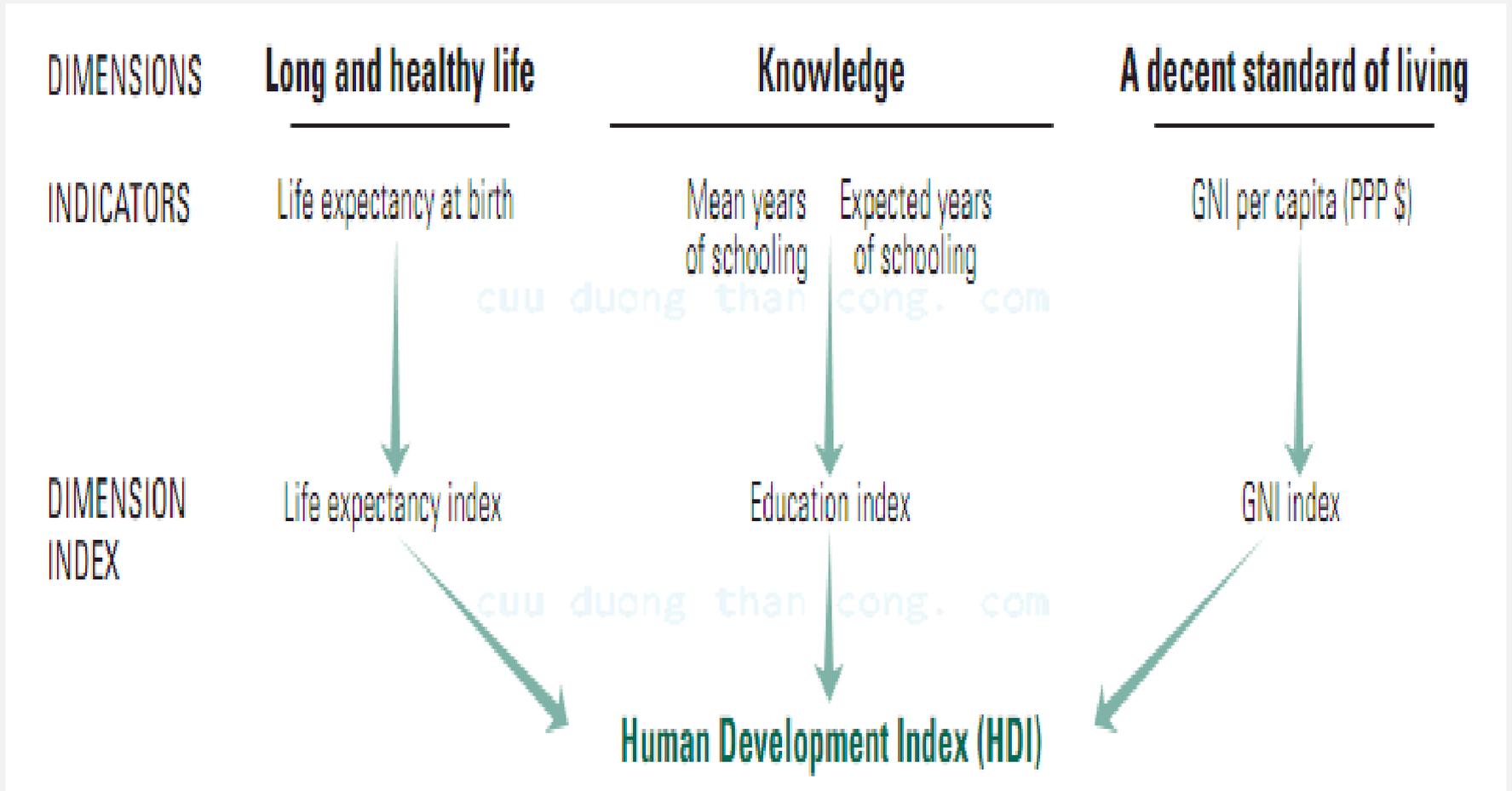


cuu duong than cong. com

1. Chỉ số phát triển con người (HDI)



Chỉ số phát triển con người (HDI)



Chỉ số phát triển con người (HDI)

Tiêu chí 1 - Sức khỏe: Một cuộc sống dài lâu và khỏe mạnh, đo bằng tuổi thọ trung bình.

Tiêu chí 2 - Tri thức: Được đo bằng tỉ lệ số người lớn biết chữ và tỉ lệ nhập học các cấp giáo dục (tiểu học, trung học, đại học).

Tiêu chí 3 - Thu nhập: Mức sống đo bằng GDP bình quân đầu người.

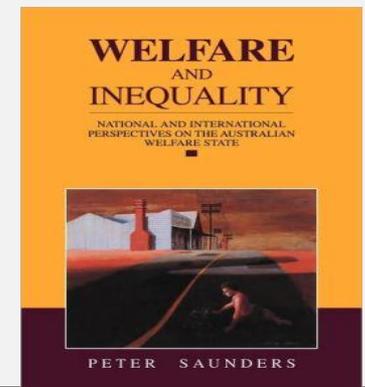
Các giá trị của từng tiêu chí được tính bởi công thức:

Trước năm 2011, HDI là trung bình cộng của kết quả 3 tiêu chí. Nhưng kể từ 2011, UNDP quyết định thay thế các tính bởi công thức:

maximum value - minimum value

$$(I_{Life}^{\frac{1}{3}} \cdot I_{Education}^{\frac{1}{3}} \cdot I_{Income}^{\frac{1}{3}}).$$

2. Chỉ số phúc lợi quốc gia (NWI)



Bước sang thế kỷ XXI, những quan niệm mới về phúc lợi xã hội được đề cập, trong đó các học giả đặc biệt chú ý tới quan niệm tổng hợp, cho rằng phúc lợi xã hội cần được đánh giá dựa trên đa tiêu chí, cả tiêu chí về kinh tế và cả tiêu chí về xã hội, môi trường.

National Welfare Index là phương pháp đánh giá tổng hợp về phúc lợi xã hội của Bộ Môi trường, Bảo tồn tự nhiên và An ninh năng lượng của Chính phủ liên bang Đức (BMU) thực hiện, với 21 tiêu chí, chia thành 5 nhóm.

Chỉ số phúc lợi quốc gia (NWI)



Welfare reform

**Nhóm tiêu chí
Lượng tiêu
dùng dựa
trên phân
phối thu
nhập**

- Chỉ số phân phối thu nhập

**Nhóm tiêu chí
Giá trị tạo ra
mà không
thông qua trao
đổi trên thị
trường:**

- Giá trị công việc nhà
- Giá trị công việc tình nguyện

**Nhóm tiêu chí
Nhân tố xã hội**

- Chi tiêu công cho giáo dục và chăm sóc y tế
- Chi phí lợi ích của việc tiêu dùng hàng hóa bền
- Đi lại giữa nhà và nơi làm việc
- Chi phí tai nạn giao thông
- Chi phí của tội phạm
- Chi phí việc lạm dụng rượu và ma túy

**Nhóm tiêu chí
Nhân tố môi
trường**

- Chi phí đền bù xã hội do tác động của môi trường
- Thiệt hại từ ô nhiễm nguồn nước
- Ô nhiễm các sông, hồ
- Ô nhiễm biển
- Thiệt hại đến du lịch
- Thiệt hại từ ô nhiễm đất
- Thiệt hại từ ô nhiễm không khí
- Mất mát và lợi nhuận từ những thay đổi ở các vùng đất bị nước ngập
- Chi phí thay thế do sự khai thác tài nguyên không tái tạo
-

**Nhóm chỉ tiêu
Nhân tố kinh tế**

- Lượng thay đổi ròng trong vốn cố định
- Sự thay đổi trong tài khoản vốn

3. Chỉ số Hành tinh Hạnh phúc (HPI)

HPI là viết tắt của Happy Planet Index - Chỉ số Hành tinh Hạnh phúc do tổ chức phi chính phủ New Economics Foundation (NEF) có trụ sở tại Anh Quốc lập ra để đánh giá mức độ thỏa mãn cuộc sống của người dân ở từng quốc gia, trong tương quan với tỉ lệ khai thác tài nguyên phục vụ cho sự phát triển của quốc gia đó. Chỉ số này nói lên mối quan hệ giữa tuổi thọ, cảm giác thoải mái và các hành vi tác động đến môi trường do vậy đây không phải là chỉ số thuần túy đo hạnh phúc của quốc gia, điều này có nghĩa là một nước có chỉ số HPI cao chưa chắc đã là nước hạnh phúc thực sự mà có thể chỉ vì họ không khai thác quá nhiều tài nguyên.

Chỉ số Hạnh tinh Hạnh phúc (HPI)

HPI bổ sung vào chỉ số phát triển con người (HDI) của Liên Hiệp Quốc. Nó được đo bằng ba tiêu chí: mức độ thỏa mãn cuộc sống (life satisfaction), tuổi thọ trung bình (life expectancy) và dấu chân sinh thái (ecological footprint). Trong đó, dấu chân sinh thái (EF) là một chỉ số quan trọng nhất của HPI, đo lường tỷ lệ khai thác và tiêu thụ tài nguyên thiên nhiên, hiệu suất hấp thụ CO₂ và xử lý chất thải.

Công thức tính HPI:

$$\text{HPI} = \frac{\text{(Chỉ số hài lòng với cuộc sống} \times \text{Tuổi thọ trung bình)}}{\text{Chỉ số dấu chân sinh thái (EF)}}$$

III. HỆ THỐNG TIÊU CHÍ DO NHÓM TÁC GIẢ TỰ XÂY DỰNG

Về đối tượng đánh giá

- Chỉ tập trung đánh giá ở đối tượng người thụ hưởng chính sách

Khái niệm về phúc lợi xã hội

- Đơn giản là hạnh phúc của con người khi tồn tại và sinh sống trong một xã hội

Về hệ thống đánh giá

- Sử dụng hệ thống đa tiêu chí, dựa trên ba khía cạnh chính của cuộc sống con người, đó là: Kinh tế, Xã hội và Môi trường

Về cách thức đánh giá

- Cách thu thập số liệu là điều tra bằng bảng hỏi, dựa trên ý kiến cá nhân của người được thụ hưởng để cho điểm đánh giá (thang điểm 1-10).

Những vấn đề khi xây dựng

3 THÀNH TỐ CỦA HỆ THỐNG ĐÁNH GIÁ

**Nhóm
tiêu chí
Kinh tế**

**Nhóm
chỉ tiêu
Xã hội**

**Nhóm
chỉ tiêu
Môi
trường**

(1) Thu nhập bình quân đầu người/năm: Thu nhập ở đây bao gồm lương, thưởng, các khoản phụ cấp, trợ cấp, các khoản lãi đầu tư, và các loại thu nhập khác...

(2) Những giá trị không thông qua trao đổi trên thị trường: công việc nhà, công việc tình nguyện (đánh giá theo mức giá của công việc trên thị trường)

Phương pháp: Tính toán giá trị tuyệt đối: **Eco = (1) + (2)**

Tính chỉ số Kinh tế:

$$\text{INDEX(Eco)} = (\text{Eco} - \text{Min(Eco)}) * 10 / (\text{Max(Eco)} - \text{Min(Eco)})$$

Nhóm tiêu chí Kinh tế

Tổng hợp lại từ những chỉ số đã tính toán ở trên, ta được chỉ số Xã hội tính chung:

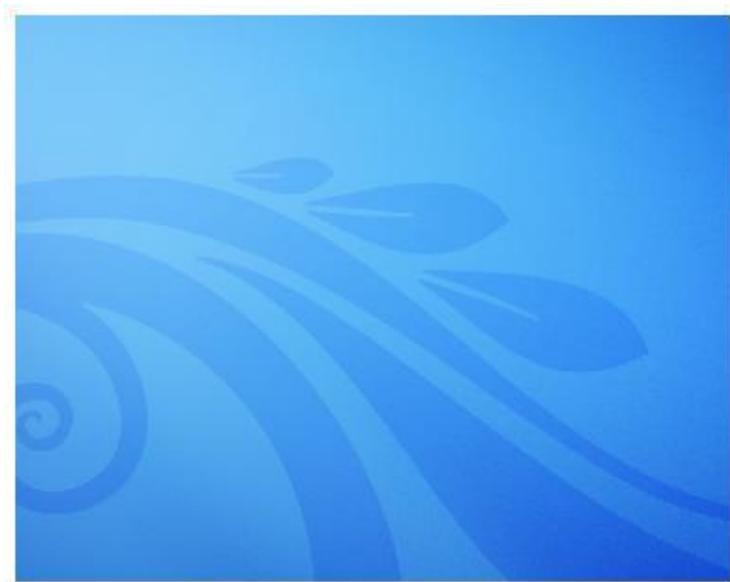
$$\text{INDEX(Soc)} = (\text{Index(Age)} + \text{Index(Edu)} + \text{Index(Sec)} + \text{Index(SoS)} + \text{Index(Cul)})/5$$

Từ những tính toán trên, tổng hợp lại, ta có thể đưa ra cách tính toán **Chỉ số về Phúc lợi xã hội của Hệ thống chính sách xã hội:**

$$\text{INDEX} = (\text{INDEX}(\text{Eco}) + \text{INDEX}(\text{Soc}) + \text{INDEX}(\text{Env}))/3$$

Phương pháp: $\text{INDEX}(\text{Env}) = ((15) + (16) + (17) + (18))/4$

Nhóm chỉ tiêu Môi trường



cuu duong than cong . com

The End.

cuu duong than cong . com

